

Bản án số: 87/2018/HS-PT
Ngày: 07-02-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Thông;
Các Thẩm phán: Ông Vũ Thanh Liêm;
Ông Trương Công Thi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Ra - Kiểm sát viên.

Vào ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 84/2017/TLPT-HS ngày 24 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo Vũ Khánh Đ và các bị cáo khác về tội “*Giết người*” và “*Gây rối trật tự công cộng*”; do có kháng cáo của các bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2017/HS-ST ngày 26-9-2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Vũ Khánh Đ - Sinh năm 1989; Nơi cư trú: xã D, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Nghề nghiệp: Phụ xe. Con ông: Vũ Văn L - sinh năm 1948 và bà: Nguyễn Thị Ánh N - Sinh năm 1957. Tiền án, tiền sự: 02 tiền án về tội “*Cướp tài sản*”, chưa xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 08/11/2016 cho đến nay. Có mặt.

2. Cao Minh H - Sinh năm 29/8/1997; Nơi cư trú: thị trấn P, huyện C, tỉnh Gia Lai. Nghề Nghiệp: Làm cửa nhôm. Con ông: Cao Minh S - sinh năm 1973 và bà: Trương Thị Mai H - Sinh năm 1978. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2016 cho đến nay. Có mặt.

3. Nguyễn Bảo S - Sinh ngày 01/12/1998; Nơi cư trú: phường A, thị xã A, Gia Lai. Nghề nghiệp: Làm nông. Con ông: Nguyễn Hồng V - Sinh năm 1970 và bà: Trần Thị Thu N - Sinh năm 1973. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2016 cho đến nay. Có mặt.

4. Nguyễn Đức T (Tên gọi khác: S) - Sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Gia Lai. Nghề nghiệp: Làm nông. Con ông: Nguyễn Minh T (đã chết) và bà: Nguyễn Thị M - Sinh năm 1972. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 08/3/2017. Có mặt.

5. Đặng Công H - Sinh năm 1993; Nơi cư trú: Tổ 1Q, phường I, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Nghề nghiệp: Làm nông. Con ông: Đặng Công H - Sinh năm 1968 và bà: Phạm Thị Kim H - Sinh năm 1968. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/3/2017, đến ngày 13/12/2017 đã chấp hành xong hình phạt. Vắng mặt.

6. Phan Thanh V (Tên gọi khác: U) - Sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, huyện C, Gia Lai. Nghề nghiệp: Làm nông. Con ông: Phan Thanh T - Sinh năm 1954 và bà: Thái Thị M - Sinh năm 1959. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/6/2017. Có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo Vũ Khánh Đ, Nguyễn Bảo S theo yêu cầu của Tòa án:

Ông Tống Đức N – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư H, Đoàn Luật sư tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Người bào chữa cho bị cáo Cao Minh H theo yêu cầu của Tòa án:

Ông Trần Văn M - Luật sư của Văn phòng Luật sư N, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Nguyễn Tiến S (đã chết) không có kháng cáo, Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1945 và bà Đặng Thị H, sinh năm: 1948; Điều trú tại: Thôn T, xã B, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Trần Đình T và 06 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn cá nhân từ trước giữa Nguyễn Tiến S với Trần Văn K nên K đến nhà S dùng kiếm chém đập phá đồ đạc của Nguyễn Tiến S.

Vào khoảng 22h30' ngày 18/10/2016, Nguyễn Tiến S đã điện thoại rủ Nguyễn Đức T, Trần Đình T, Phan Thanh V, Phạm Mạnh H, Nguyễn Trọng B và 08 thanh niên khác (bạn của S, chưa rõ lai lịch, địa chỉ) đi tìm nhóm của K để

đánh trả thù. Khi đi Nguyễn Tiến S cầm theo 01 cây đao và 01 cây kiếm tự chế. S đưa cho Phan Thanh V cầm 01 cây đao và Đặng Công H cầm 01 cây kiếm. Sau đó, tất cả đi đến quán nhậu AK tìm K để đánh trả thù nhưng không gặp K, thì tất cả đi về.

Khoảng 0h00' ngày 19/10/2016, T điều khiển xe máy chở V (cầm đao) và H (cầm kiếm); Phạm Mạnh H điều khiển xe chở Nguyễn Trọng B, còn Trần Đình T điều khiển xe chở Nguyễn Tiến S đi sau, theo hướng từ đường L, qua đường T về đường N.

Khoảng 23h00' ngày 18/10/2016, Vũ Khánh Đ cùng Nguyễn Bảo S, Cao Minh H và bạn gái của Cao Minh H là Nguyễn Thị Hoa M đang ở nhà Vũ Khánh Đ thì có Trần Văn C là bạn của Đ điện thoại nói: *“bị 01 hai người bịt mặt trèo vào nhà bắt trộm chó”* nên nhờ Đ đến giúp đỡ. Nghe vậy, Đ rủ S và Cao Minh H tham gia, S vào phòng ngủ của Đ lấy hung khí ra đưa cho Đ cầm 01 cây kiếm, Cao Minh H cầm 01 con dao lê và 01 khẩu súng điện; còn Nguyễn Bảo S cầm 01 cây kiếm tự chế, rồi S chở Đ, Cao Minh H chở Mai đi xuống đường Lê Quý Đ và khu vực hồ D tìm nhưng không thấy nên cả nhóm đi về.

Khoảng 0h05' ngày 19/10/2016 khi đến đường Nguyễn An N lên đến ngã ba đường Lê Thánh T - T thì nhóm của Vũ Khánh Đ phát hiện thấy xe máy do Nguyễn Đức T điều khiển chạy đến (trong đó thấy hai người ngồi sau V và H có cầm theo hai cây kiếm). Cho rằng, đó là nhóm thanh niên bắt chó nên Cao Minh H hô lên *“Tụi nó kìa”* rồi cầm hung khí đuổi theo, T điều khiển xe bỏ chạy lên hướng T - Nguyễn Văn C. Vũ Khánh Đ và Nguyễn Bảo S chặn được xe mô tô do Phạm Mạnh H điều khiển chở Nguyễn Trọng B, nên Cao Minh H và Báu vứt xe bỏ chạy, Nguyễn Bảo S đến dùng kiếm chém, vỡ phần nhựa đầu và thân xe máy. Thấy vậy, Nguyễn Đức T điện thoại cho Nguyễn Tiến S báo mình đang bị chặn đánh ở đường T, thì Trần Đình T chở Nguyễn Tiến S chạy đến đường T gặp xe T, Nguyễn Tiến S đưa cho V 01 cây tre và nói V đưa cho S cây đao. Rồi S cùng Tú, T, H, V chạy lên đường T để đánh nhau. Khi đến trước số nhà 33 T, tổ 6, phường la Kring thì gặp Vũ Khánh Đ và Nguyễn Bảo S đang đứng ở lề đường, Nguyễn Tiến S là người xông vào cầm đao chém nhau với Vũ Khánh Đ trước, làm Đ bị thương ở ngực, chân và tay. Vũ Khánh Đ dùng kiếm của mình chém lại vào tay làm Nguyễn Tiến S bị rớt kiếm, văng xuống đường. S, T, H và V bỏ chạy, thì Cao Minh H đuổi kịp và xông vào dùng dao đâm nhiều nhát vào lưng, còn Nguyễn Bảo S dùng kiếm chém vào người làm S ngã sấp xuống đường. Tiếp đó, Cao Minh H đến dùng chân đạp vào người, dùng dao đâm 02 nhát vào lưng, Nguyễn Bảo S dùng kiếm chém 02 nhát vào người, 01 nhát vào đầu của S làm anh Nguyễn Tiến S gục tại chỗ. Thấy T chạy đến nhặt đao (do Nguyễn Tiến S rớt), thì Vũ Khánh Đ đuổi theo T, cả hai giằng co, giật kiếm. Cùng lúc này, Trần Đình T và Đặng Công H, Phan Thanh V thấy không phải nhóm K nên hô lên:

“*Nhằm người rồi*”, nghe vậy nhóm của Đ, Cao Minh H, S không chém nữa và chờ đi cấp cứu. Trong lúc đánh nhau tất cả cùng hô hào, hò hét gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương.

Đến 03h30’ ngày 19/10/2016 thì Nguyễn Tiến S chết, còn Vũ Khánh Đ bị thương cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai, đến ngày 08/11/2016 thì xuất viện.

Đến 20h30’ ngày 19/10/2016, Cao Minh H đến phòng PC45 Công an tỉnh Gia Lai đầu thú và ngày 25/10/2016 Nguyễn Bảo S ra đầu thú, ngày 08/11/2016 Vũ Khánh Đ ra đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 07/03/2017, Trần Đình T đến Công an xã B, huyện để đầu thú.

Tại Bản giám định pháp y số: 384/TTPY ngày 30/11/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận anh Nguyễn Tiến S chết do: “*Vỡ sọ/Đa vết thương thấu ngực do vật sắc bén và sắc nhọn tác động từ ngoài vào*”

Tại Giấy chứng nhận giám định pháp y về thương tích số: 21/TgT - TTPY ngày 10/02/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận Vũ Khánh Đ: “*Tổng tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là: 20%*”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2017/HS-ST ngày 26 - 9 - 2017, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Vũ Khánh Đ, Nguyễn Bảo S, Cao Minh H phạm tội “*Giết người*”; các bị cáo Nguyễn Đức T, Đặng Công H, Phan Thanh V phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Áp dụng điểm n, p khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Khánh Đ;

Xử phạt bị cáo Vũ Khánh Đ 19 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/11/2016.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Cao Minh H;

Xử phạt bị cáo Cao Minh H 19 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/10/2016.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 69, 74 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Bảo S;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo S 13 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/10/2016.

Áp dụng khoản 1 Điều 245; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Đức T, Đặng Công H, Phan Thanh V; áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đặng Công H:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/3/2017.

Xử phạt bị cáo Phan Thanh V 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/6/2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Công H 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/3/2017.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Trần Đình T trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, về thi hành án dân sự và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/9/2017 bị cáo Cao Minh H; Nguyễn Bảo S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 02/10/2017 bị cáo Nguyễn Đức T; Đặng Công H; Phan Thanh V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 05/10/2017 bị cáo Vũ Khánh Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay:

Các bị cáo Vũ Khánh Đ, Cao Minh H, Nguyễn Bảo S, Nguyễn Đức T, Phan Thanh V, đã rút yêu cầu kháng cáo.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, các bị cáo Vũ Khánh Đ, Cao Minh H, Nguyễn Bảo S, Nguyễn Đức T, Phan Thanh V, đã tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo H vắng mặt; tuy nhiên bị cáo đã chấp hành xong hình phạt. Bị cáo kháng cáo nhưng không có chứng cứ gì mới nên không có cơ sở để chấp nhận giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo: Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, các bị cáo Vũ Khánh Đ, Cao Minh H, Nguyễn Bảo S, Nguyễn Đức T, Phan Thanh V, đã rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đã rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện.

Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cần chấp nhận việc rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo của các bị cáo và ý kiến của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Vũ Khánh Đ, Cao Minh H, Nguyễn Bảo S, Nguyễn Đức T, Phan Thanh V.

[2]. Đối với bị cáo Đặng Công H, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo H đã chấp hành xong hình phạt, bị cáo vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do; tuy nhiên, căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị cáo. Tại phiên tòa tất cả các bị cáo đều thống nhất khai bị cáo H có mặt tại hiện trường lúc xảy ra vụ án, cùng có hành vi như hò hét, hô hào nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 09 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo H kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới để chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo; hơn nữa, bị cáo H cũng đã chấp hành xong hình phạt. Do đó, cần chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa bác yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Đặng Công H.

[3]. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Các bị cáo Vũ Khánh Đ, Cao Minh H, Nguyễn Bảo S, Nguyễn Đức T, Phan Thanh V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Đặng Công H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, điểm đ khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Vũ Khánh Đ, Cao Minh H, Nguyễn Bảo S, Nguyễn Đức T, Phan Thanh V.

2. Bác yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đặng Công H; giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2017/HS-ST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đối với bị cáo Đặng Công H.

Áp dụng khoản 1 Điều 245; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đặng Công H 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/3/2017, đến ngày 13/12/2017 thì bị cáo H đã chấp hành xong hình phạt.

3. Về án phí:

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đặng Công H phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng. Các bị cáo Vũ Khánh Đ, Nguyễn Bảo S, Cao Minh H, Nguyễn Đức T, Phan Thanh V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn, Phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Ngọc Thông